TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Quỹ ETF ngoại quy mô 15.000 tỷ thêm mới MCH, VCK, VPX

08:04 14/03/2026

MVIS Vietnam Local Index – chỉ số cơ sở của Vaneck Vectors Vietnam ETF (VNM ETF) vừa công bố cơ cấu danh mục định kỳ quý 1/2026. Trong kỳ cơ cấu này, MVIS Vietnam Local Index chỉ thêm mới 3 mã cổ phiếu là MCH (Masan Consumer), VCK (VPS) và VPX (VPBankS), đồng thời không loại bất kỳ cổ phiếu nào. Số lượng mã cổ phiếu trong danh mục của chỉ số tăng lên 55.

Tại ngày 12/3, quy mô danh mục VNM ETF đạt hơn 573 triệu USD (~15.000 tỷ đồng). Ước tính quỹ sẽ mua mới MCH (34,4 triệu USD – 6,5 triệu cp), VCK (14 triệu USD – 11,7 triệu cp), VPX (6,9 triệu USD – 5,9 triệu cp). Bên cạnh đó, quỹ sẽ mạnh tay mua thêm 1 cổ phiếu chứng khoán nữa là VIX (6,4 triệu USD – 10,2 triệu cp).

Chiều ngược lại, VNM ETF sẽ giảm tỷ trọng hầu hết cổ phiếu trong danh mục. Ước tính, HPG sẽ bị bán mạnh nhất, 4,6 triệu USD (khoảng 4,5 triệu cp). VCB, VNM, SSI, MSN,... cũng dự kiến bị bán mạnh với giá trị trên 3 triệu USD. Ngoài ra, các mã khác bị giảm tỷ trọng nhưng không lớn, khoảng dưới 2 triệu USD.

Việc thay đổi các cổ phiếu thành phần của MarketVector Vietnam Local Index sẽ có hiệu lực sau giờ đóng cửa phiên giao dịch ngày thứ Sáu (27/3) và chính thức được giao dịch từ ngày thứ Hai (30/3).

STT	Cổ phiếu	Tỷ trọng mới	Tỷ trọng 12/3	Thay đổi	Giá trị mua/bán ròng (triệu USD)	KL mua/bán ròng (triệu cổ phiếu)
1	VIC	8,00%	7,94%	0,06%	0,3	0,1
2	VHM	8,00%	7,58%	0,42%	2,4	0,6
3	MSN	6,32%	6,87%	-0,55%	(3,1)	(1,1)
4	MCH*	6,01%	0,00%	6,01%	34,4	6,5
5	HPG	5,86%	6,66%	-0,80%	(4,6)	(4,5)
6	SSI	5,29%	5,90%	-0,61%	(3,5)	(3,2)
7	VNM	4,89%	5,54%	-0,65%	(3,7)	(1,5)
8	VCB	4,50%	5,28%	-0,78%	(4,5)	(2,0)
9	VIX	3,98%	2,86%	1,12%	6,4	10,2
10	VCI	2,48%	2,82%	-0,34%	(1,9)	(1,4)
11	VCK*	2,44%	0,00%	2,44%	14,0	11,7
12	VRE	2,28%	2,59%	-0,31%	(1,8)	(1,8)
13	VJC	2,24%	2,53%	-0,29%	(1,6)	(0,3)
14	TCX	1,99%	2,25%	-0,26%	(1,5)	(0,8)
15	FPT	1,97%	1,60%	0,37%	2,1	0,7
16	VND	1,97%	2,27%	-0,30%	(1,7)	(2,8)
17	STB	1,94%	2,25%	-0,31%	(1,8)	(0,7)
18	SHB	1,89%	2,17%	-0,28%	(1,6)	(2,8)
19	GEE	1,38%	1,44%	-0,06%	(0,3)	(0,1)
20	GEX	1,33%	1,59%	-0,26%	(1,5)	(1,2)
21	DGC	1,25%	1,42%	-0,17%	(1,0)	(0,3)
22	VPX*	1,21%	0,00%	1,21%	6,9	5,9
23	KBC	1,17%	1,42%	-0,25%	(1,4)	(1,2)
24	POW	1,16%	1,00%	0,16%	0,9	1,8
25	EIB	1,12%	1,38%	-0,26%	(1,5)	(1,7)
26	NVL	1,07%	1,19%	-0,12%	(0,7)	(1,4)
27	HAG	0,92%	1,10%	-0,18%	(1,1)	(1,8)
28	SBT	0,87%	1,03%	-0,16%	(0,9)	(1,0)
29	HUT	0,86%	1,00%	-0,14%	(0,8)	(1,3)
30	PVD	0,85%	1,17%	-0,32%	(1,8)	(1,2)
31	PVS	0,78%	0,93%	-0,15%	(0,8)	(0,5)
32	DPM	0,76%	0,97%	-0,21%	(1,2)	(1,0)
33	VPI	0,75%	0,86%	-0,11%	(0,6)	(0,3)
34	BVH	0,74%	0,84%	-0,10%	(0,6)	(0,2)
35	SHS	0,71%	0,77%	-0,06%	(0,3)	(0,5)
36	VHC	0,70%	0,81%	-0,11%	(0,6)	(0,3)
37	PDR	0,68%	0,74%	-0,06%	(0,4)	(0,6)
38	NAB	0,68%	0,79%	-0,11%	(0,7)	(1,3)
39	SIP	0,67%	0,78%	-0,11%	(0,6)	(0,3)
40	KDH	0,66%	0,76%	-0,10%	(0,6)	(0,6)
41	VCG	0,65%	0,78%	-0,13%	(0,7)	(0,8)
42	DCM	0,63%	0,79%	-0,16%	(0,9)	(0,5)
43	IDC	0,60%	0,78%	-0,18%	(1,0)	(0,6)
44	HVN	0,60%	0,69%	-0,09%	(0,5)	(0,6)
45	SAB	0,59%	0,68%	-0,09%	(0,5)	(0,3)
46	TCH	0,57%	0,58%	-0,01%	(0,1)	(0,1)
47	FTS	0,55%	0,63%	-0,08%	(0,5)	(0,4)
48	KDC	0,52%	0,62%	-0,10%	(0,6)	(0,3)
49	DIG	0,50%	0,47%	0,03%	0,2	0,4
50	BAF	0,50%	0,61%	-0,11%	(0,6)	(0,5)
51	DXG	0,45%	0,56%	-0,11%	(0,7)	(1,2)
52	HSG	0,43%	0,48%	-0,05%	(0,3)	(0,6)
53	CEO	0,40%	0,46%	-0,06%	(0,4)	(0,6)
54	HDG	0,33%	0,37%	-0,04%	(0,2)	(0,2)
55	CTR	0,28%	0,32%	-0,04%	(0,2)	(0,1)

Chi tiết ước tính danh mục VNM ETF trong kỳ cơ cấu quý 1/2026

Trước đó, FTSE Rusell đã thêm mới BSR và GAS vào rổ chỉ số FTSE Vietnam Index, đồng thời không loại cổ phiếu nào ra khỏi rổ chỉ số này. Trong khi đó, FTSE Vietnam All-Share Index thêm mới 5 mã, gồm BVH, GAS, SAB, TCX, VPL và loại FTS, HDG, HSG, OCB, REE, HVN, CTR khỏi rổ này.

Tuy nhiên, việc thay đổi trên không có nhiều ý nghĩa bởi hiện tại không còn quỹ nào tham chiếu theo chỉ số FTSE Vietnam Index sau khi quỹ Xtrackers FTSE Vietnam Swap UCITS ETF (hay còn gọi là FTSE Vietnam ETF) thay đổi tên thành Xtrackers Vietnam Swap UCITS ETF và thay đổi chỉ số cơ sở sang STOXX Vietnam Total Market Liquid từ tháng 9/2025.

Quỹ Xtrackers Vietnam Swap UCITS ETF có quy mô quỹ đạt hơn 350 triệu GBP, tương ứng khoảng 12.000 tỷ đồng. Chỉ số STOXX Vietnam Total Market Liquid được thiết kế để đo lường hiệu suất của các cổ phiếu có tính thanh khoản cao trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Kỳ review của chỉ số là vào tháng 3 và tháng 9 hàng năm.

Thu Trang